

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40/2021/HS-ST**

Ngày 07-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Tùng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Vũ Ngọc Lâm**.

2. Ông **Mạc Ngọc Day**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Huệ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông **Vũ Mạnh Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 10/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÝ VĂN T** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1976 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn H, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Không;

- Bố đẻ: Trần Văn S, sinh năm 1940;

- Mẹ đẻ: Lý Thị Á, sinh năm 1942;

- Bố nuôi: Lý Văn T (đã chết).

- Mẹ nuôi: Lý Thị N (đã chết).

- Anh chị, em ruột: Có 13 người, bị cáo là thứ bảy;

- Vợ: Đinh Thị Đ, sinh năm 1973;

- Con: Có 03, con lớn sinh năm 1995 con nhỏ sinh năm 2010.

* Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt*

+ **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Ma Ngọc Khanh – Luật sư, Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

+ **Bị hại:** Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Tuyên Quang do ông Nông Giang N – Chức vụ: Phó Giám đốc là đại diện theo ủy quyền. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có đất để canh tác, khoảng 20 giờ ngày 29/11/2020, Lý Văn T, sinh năm 1976, trú tại thôn H, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang một mình mang theo một chiếc đèn pin, một con dao tu, một chiếc rìu đi lên khu vực rừng đặc dụng Núi Đá Bó - Khuổi Ảng, thôn Hao Bó, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên để phát rừng lấy đất làm trồng ngô, khi đến nơi T sử dụng dao tu chặt các cây bụi, cây thân gỗ nhỏ và phát dây leo, sau đó dùng rìu chặt đổ các cây gỗ thân to, T chặt phá liên tục cho đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì dừng lại và đi về nhà nghỉ. Sau đó vào các ngày 02/12; 06/12 và 09/12/2020, T tiếp tục đi lên khu vực rừng đang phát dỡ trên tiếp tục dùng dao tu và diu phát, chặt phá cây rừng mở rộng diện tích, T phát liên tục từ tối đến khoảng khoảng 23 giờ thì về nhà nghỉ. Ngày 18/12/2020, Trạm kiểm lâm xã Yên Thuận thuộc Hạt kiểm lâm Cham Chu phối hợp với UBND xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên tuần tra, phát hiện và lập biên bản vụ việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 30/12/2020 xác định: Diện tích rừng bị chặt phá thuộc lô 03, khoảnh 27, chức năng rừng đặc dụng, *(theo Quyết định 1859/QĐUBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang)*, do Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý, thuộc địa phận thôn Hao Bó, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Diện tích rừng bị hủy hoại là 3.150m²; Lâm sản bị thiệt hại gồm 35 cây thân gỗ từ nhóm V đến nhóm VII, có khối lượng là 31,985m³.

Tại kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐ ĐGTS TTHS ngày 17/02/2021 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hàm Yên kết luận: 35 cây thân gỗ từ nhóm V đến nhóm VII, khối lượng 31,985m³, có tổng trị giá là 71.944.700đ *(Bảy mươi một triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn, bảy trăm đồng)*.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSHY ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lý Văn T về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm g khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Kết thúc phân hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lý Văn T theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn T, phạm tội “Hủy hoại rừng”. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 243; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 3 năm đến 3 năm 6

tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên không đề nghị HĐXX giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao có kích thước dài 44 cm, chuôi bằng gỗ dài 19cm, lưỡi dao bằng sắt dài 25cm, bản rộng 4cm (dao cũ đã qua sử dụng); 01 chiếc đèn pin đeo đầu màu đen, không có dây đeo đầu, trên thân đèn có dòng chữ Yên Quân YQ-A4 30w, đầu ống kính đèn màu vàng đồng (đèn cũ đã qua sử dụng).

- Giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và xử lý theo thẩm quyền toàn bộ 35 cây thân gỗ từ nhóm V đến nhóm VII còn lại tại hiện trường thuộc khu vực rừng đặc dụng Núi Đá Bó - Khuổi Ảng, thôn Hao Bó, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lý Văn T nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ma Ngọc Khanh nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Về hình phạt ông Khanh đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Ông Khanh đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 243; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Lý Văn T mức án khởi điểm của đầu khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 29/11; ngày 02/12; ngày 06/12 và ngày 09/12/2020, tại lô 03, khoảnh 27, chức năng Rừng đặc dụng, thuộc rừng đặc dụng Núi Đá Bó - Khuổi Ảng thôn Hao Bó, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (theo bản đồ điều chỉnh quy hoạch phân 3 loại rừng ban hành kèm theo Quyết định 1859/QĐUBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh Tuyên Quang), do Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý. Bị cáo Lý Văn T đã có hành vi dùng dao, rìu chặt phá, hủy hoại 3.150m² (Ba nghìn một trăm năm mươi mét vuông)

rừng gây thiệt hại về lâm sản gồm 35 cây thân gỗ từ nhóm V đến nhóm VII, có tổng trị giá lâm sản bị thiệt hại là 71.944.700đ (*Bảy mươi một triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn, bảy trăm đồng*), mục đích để lấy đất trồng cây Ngô.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, truy tố bị cáo Lý Văn T về tội “*Hủy hoại rừng*” theo điểm g khoản 2 Điều 243 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, làm nghiêm trọng thêm hiện tượng khai thác, hủy hoại cây rừng trái phép tại các khu rừng đặc dụng nói riêng và tại địa phương nói chung. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo đã trực tiếp hủy hoại 3.150m² rừng đặc dụng. Bị cáo nhận thức được hành vi hủy hoại rừng đặc dụng là sai trái và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận xử phạt bị cáo mức án khởi điểm như đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

- Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Ông Ma Ngọc Khanh đề nghị xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của đầu khung hình phạt. HĐXX xét thấy đề nghị của ông Khanh phù hợp với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nên được chấp nhận.

[3] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định, không có công việc hay chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện bị hại Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu là ông Nông Giang N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 con dao có kích thước dài 44 cm, chuôi bằng gỗ dài 19cm, lưỡi dao bằng sắt dài 25cm, bản rộng 4cm (dao cũ đã qua sử dụng); 01 chiếc đèn pin đeo đầu màu đen, không có dây đeo đầu, trên thân đèn có dòng chữ Yên Quân YQ-A4 30w, đầu ống kính đèn màu vàng đồng (đèn cũ đã qua sử dụng); 35 cây thân gỗ từ nhóm V đến nhóm VII còn lại tại hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý chờ xử lý.

Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với 01 Con dao và 01 chiếc đèn pin đeo đầu màu đen, đây là công cụ mà bị cáo Thái dùng để thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định;

- Đối với 35 cây thân gỗ từ nhóm V đến nhóm VII còn lại tại hiện trường nay tiếp tục giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý và xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Đối với 01 chiếc rìu bị cáo Lý Văn T dùng để phá rừng, sau đó bị cáo mang về nhà nhưng không nhớ cất giữ ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 243 của Bộ luật hình sự.

+ **Tuyên bố:** Bị cáo Lý Văn T, phạm tội: “Hủy hoại rừng”.

+ **Áp dụng:** điểm g khoản 2 Điều 243; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt bị cáo Lý Văn T 3 (Ba) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- **Tịch thu tiêu hủy:** 01 con dao có kích thước dài 44 cm, chuôi bằng gỗ dài 19cm, lưỡi dao bằng sắt dài 25cm, bản rộng 4cm (dao cũ đã qua sử dụng); 01 chiếc đèn pin đeo đầu màu đen, không có dây đeo đầu, trên thân đèn có dòng chữ Yên

Quân YQ-A4 30w, đầu ống kính đèn màu vàng đồng (đèn cũ đã qua sử dụng).
(Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 6 năm 2021)

- Giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và xử lý theo thẩm quyền toàn bộ 35 cây thân gỗ từ nhóm V đến nhóm VII còn lại tại hiện trường thuộc khu vực rừng đặc dụng Núi Đá Bó - Khuổi Ảng, thôn Hao Bó, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu, thể hiện tại Biên bản làm việc ngày 30 tháng 12 năm 2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng